

Số **272** /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **22** tháng 01 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục tài liệu ôn tập  
các môn thi trong kỳ thi tuyển công chức hành chính năm 2020

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 13/01/2020 của UBND tỉnh Hà Nam về thi tuyển công chức hành chính tỉnh Hà Nam năm 2020;

Theo đề nghị của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục tài liệu ôn tập các môn thi, trong kỳ thi tuyển công chức hành chính tỉnh Hà Nam năm 2020 gồm:

- Môn Kiến thức chung (có phụ lục số 01 kèm theo).
- Môn Nghiệp vụ chuyên ngành (có phụ lục số 02 kèm theo).
- Môn Ngoại ngữ tiếng Anh (có phụ lục số 03 kèm theo).

**Điều 2.** Giao Sở Nội vụ thông báo công khai danh mục tài liệu trên Cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ, để các thí sinh dự kỳ thi tuyển công chức tỉnh Hà Nam năm 2020 tự tra cứu tài liệu trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử của tỉnh Hà Nam để ôn tập.


**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Hội đồng thi tuyển công chức, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các thí sinh dự kỳ thi công chức tỉnh Hà Nam năm 2020 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ~~4~~

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Lưu VT, NC.

05 bản

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Xuân Đông**

Phụ lục số 01  
DANH MỤC TÀI LIỆU  
**ÔN THI CÔNG CHỨC NĂM 2020, MÔN KIẾN THỨC CHUNG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 732/QĐ-UBND  
ngày 12 tháng 01 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

1. Hiến pháp Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013:
  2. Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12.
  3. Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13.
  4. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH 13:  
Chương I, Chương II, Chương VIII, Chương IX, Chương X, Chương XI,  
Chương XII, Chương XIII.
  5. Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành  
chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020.
  6. Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 hướng dẫn thể thức và kỹ  
thuật trình bày văn bản hành chính./.
-

**Phụ lục số 02**  
**DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN THI CÔNG CHỨC NĂM 2020**  
**MÔN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~232~~**232**/QĐ-UBND  
ngày ~~22~~**22** tháng 01 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

**I. CHUYÊN NGÀNH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ**  
(Mã chuyên ngành: KHCN)

1. Luật Khoa học và công nghệ số 29/2013/QH13.
  2. Nghị định 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ.
  3. Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12.
  4. Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.
  5. Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11.
  6. Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.
  7. Luật Đo lường số 04/2011/QH13.
  8. Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa.
  9. Quyết định số 46/2016/QĐ-UBND ngày 02/11/2016 của UBND tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Nam.
  10. Quyết định số 39/2019/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc sửa đổi Khoản 2, Điều 3 Quyết định số 46/2016/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh Hà Nam quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Nam./.
-

**Phụ lục số 032**  
**NỘI DUNG TÀI LIỆU**  
**ÔN THI CÔNG CHỨC NĂM 2020 MÔN TIẾNG ANH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2120Đ-UBND  
ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam)

Nội dung chương trình đào tạo Tiếng Anh bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

---

## II. CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN (Mã chuyên ngành: TCKT)

1. Luật Ngân sách nhà nước số 88/2015/QH13 ngày 25/6/2015.
  - Chương I: Những quy định chung.
  - Chương II: Nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước và trách nhiệm, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân về ngân sách nhà nước.
  - Chương III: Nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách các cấp.
2. Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012:  
Chương III: Hoạt động điều tiết giá của nhà nước.
3. Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá:  
Chương II: Hoạt động điều tiết giá của nhà nước.
4. Luật Quản lý sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14:
  - Chương II: Nội dung quản lý nhà nước về tài sản công và nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước đối với tài sản công.
  - Chương III: Chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị.
5. Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công:
  - Chương II: Chế độ quản lý sử dụng tài sản công tại cơ quan nhà nước.
  - Chương III: Chế độ quản lý sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập.
6. Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015:  
Chương I: Những quy định chung.
7. Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp:

Phụ lục số 02

### II. Giải thích nội dung, kết cấu và phương pháp ghi chép tài khoản kế toán

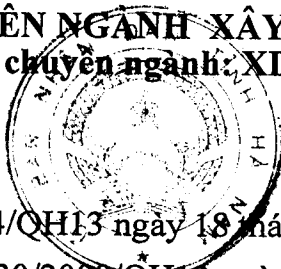
#### A. Các Tài khoản trong bảng:

- Tài khoản 111- Tiền mặt.
- Tài khoản 211- Tài sản cố định hữu hình.
- Tài khoản 214- Khấu hao và hao mòn lũy kế tài sản cố định.
- Tài khoản 332- Các khoản phải nộp theo lương.
- Tài khoản 334- Phải trả người lao động.
- Tài khoản 511- Thu hoạt động do ngân sách nhà nước cấp.
- Tài khoản 531- Doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ.
- Tài khoản 611- Chi phí hoạt động.
- Tài khoản 614- Chi phí hoạt động thu phí.

### **III. CHUYÊN NGÀNH Y TẾ (Mã chuyên ngành: YT)**

1. Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12.
  2. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
  3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
  4. Quyết định số 39/2006/QĐ-BYT ngày 13/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy chế điều tra ngộ độc thực phẩm.
  5. Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới.
  6. Pháp lệnh Dân số 06/2003/PL-UBTVQH11 ngày 09/01/2003 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
  7. Pháp lệnh số 08/2008/PL-UBTVQH12 ngày 27/12/2008 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số.
  8. Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.
-

#### IV. CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG (Mã chuyên ngành: XD)



##### I. Các văn bản Luật:

1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 06 năm 2014.
2. Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009.
3. Luật số 35/2018/QH14 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch.

##### II. Các văn bản Nghị định

1. Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị.
2. Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.
3. Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.
4. Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
5. Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

##### III. Các văn bản Thông tư

1. Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.
2. Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.
3. Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

##### IV. Các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quyết định số 36/2016/QĐ-UBND ngày 8/9/2016 về việc Quy định phối hợp Quản lý Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.
2. Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 8/9/2016 về việc phân cấp thẩm định dự án, thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Nam./.



**V. CHUYÊN NGÀNH NÔNG NGHIỆP**  
**(Mã chuyên ngành: NN)**

1. Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14.
  2. Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch.
  3. Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14.
  4. Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
-

**VI. CHUYÊN NGÀNH CÔNG THƯƠNG**  
**(Mã chuyên ngành: CT)**

1. Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định về quản lý phát triển cụm công nghiệp.
2. Thông tư 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công thương quy định hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định về quản lý phát triển cụm công nghiệp.
3. Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam.
4. Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về phát triển công nghiệp hỗ trợ.
5. Thông tư số 55/2015/TT-BCT ngày 30/12/2015 của Bộ Công thương quy định trình tự, thủ tục xác nhận ưu đãi và hậu kiểm ưu đãi đối với dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển.
6. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết một số điều về Luật An toàn thực phẩm.
7. Thông tư 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công thương.
8. Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 07/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Công Thương Hà Nam./.

## **VII. CHUYÊN NGÀNH NỘI VỤ**

**(Mã chuyên ngành: NV)**

1. Nghị định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức được Bộ Nội vụ ban hành văn bản hợp nhất số 02/NĐHN-BNV ngày 21/5/2019.

2. Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17/5/2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật công chức.

3. Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 về chức danh, số lượng một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

4. Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn.

5. Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

6. Nghị số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

7. Nghị số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

8. Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Nội vụ thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh./.

---

**VIII. CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**  
**(Mã chuyên ngành: CNTT)**

1. Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH/1.
2. Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13.
3. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.
4. Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.
5. Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
6. Quyết định số 08/2010/QĐ-UBND ngày 09/4/2010 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống thư điện tử tỉnh Hà Nam.
7. Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành Quy chế quản lý, cung cấp và khai thác thông tin, dịch vụ trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hà Nam.
8. Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành Quy chế hoạt động của Cổng dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Hà Nam.
9. Quyết định số 40/2019/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hà Nam.

**IX. CHUYÊN NGÀNH XUẤT BẢN**  
**(Mã chuyên ngành: XB)**

1. Luật Xuất bản số 19/2012/QH13.
  2. Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản.
  3. Thông tư 23/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Xuất bản và Nghị định số 195/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xuất bản.
  4. Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.
  5. Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.
  6. Thông tư số 03/2015/TT-BTTTT ngày 06/3/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều, khoản Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in.
  7. Nghị định số 150/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.
  8. Nghị định số 159/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản.
  9. Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 04/9/2018 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành quy chế quản lý hoạt động xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh Hà Nam./.
-

**X. CHUYÊN NGÀNH THANH TRA**  
**(Mã chuyên ngành: TTr)**

1. Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 được Quốc hội khóa XII thông qua ngày 15 tháng 11 năm 2010.
2. Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.
3. Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 11 tháng 11 năm 2011.
4. Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại.
5. Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 12 tháng 6 năm 2018.
6. Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành một số điều của Luật Tố cáo.
7. Luật Tiếp công dân số 42/2013/QH13 được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2013.
8. Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân./.

**XI. CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**  
**(Mã chuyên ngành: QLDD)**

1. Luật Đất đai số 45/2013/QH13.
  2. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.
  3. Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.
  4. Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh Hà Nam v/v ban hành quy định hạn mức đất giao, công nhận quyền sử dụng đất, chia tách, hợp thửa đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam./.
-

**XII. CHUYÊN NGÀNH QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG**  
(Mã chuyên ngành: QLMT)

1. Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13.
  2. Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
  3. Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.
  4. Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ.
  5. Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh Hà Nam ban hành quy định bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Hà Nam.
-



### **XIII. CHUYÊN NGÀNH KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ (Mã chuyên ngành: KHĐT)**

#### **I. Lĩnh vực đầu tư.**

1. Luật Đầu tư 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014:

- Chương I: Những quy định chung.
- Chương III: Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư.

2. Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư:

- Chương I: Quy định chung.
- Chương IV: Thực hiện hoạt động đầu tư.

3. Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 12/01/2016 của UBND tỉnh Hà Nam về phê duyệt Đề án định hướng đổi mới đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020 và tầm nhìn đến 2030.

#### **II. Lĩnh vực đầu tư công và đấu thầu.**

1. Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14:

- Chương I: Những quy định chung.
- Chương II: Chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công.

2. Quy định của UBND tỉnh Hà Nam về quản lý đầu tư và xây dựng bằng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Nam, ban hành kèm theo Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh Hà Nam:

- Chương II: Quy định về phân cấp quản lý đầu tư công.
- Chương III: Quy định về chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, đấu thầu, quyết toán vốn đầu tư và giám sát, đánh giá đầu tư.

#### **III. Lĩnh vực đấu thầu**

1. Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13:

- Chương I: Quy định chung.
- Chương II: Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư và tổ chức đấu thầu chuyên nghiệp.

2. Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu:

- Chương I: Những quy định chung.
- Chương III: Quy trình đấu thầu rộng rãi, hạn chế đối với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn.

3. Quy định của UBND tỉnh Hà Nam về quản lý đầu tư và xây dựng bằng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 21/2016/QĐ-UBND ngày 15/7/2016 của UBND tỉnh Hà Nam:

- Chương III: Quy định về chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, đấu thầu, quyết toán vốn đầu tư và giám sát, đánh giá đầu tư./

---

## **XIV. CHUYÊN NGÀNH TƯ PHÁP** **(Mã chuyên ngành: TP)**

### **I. Lĩnh vực Hộ tịch**

1. Bộ luật dân sự năm 2015 (Mục 2, Mục 3, Mục 4 - Chương III, Phần thứ 1).
2. Luật Hộ tịch năm 2014.
3. Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch.
4. Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch

### **II. Lĩnh vực chứng thực**

1. Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/7/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.
2. Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/7/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

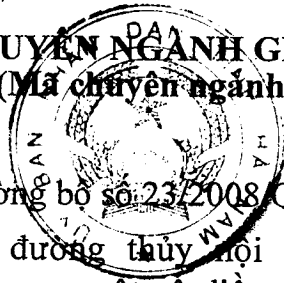
### **III. Lĩnh vực con nuôi**

1. Luật Nuôi con nuôi năm 2010.
2. Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/03/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi.
3. Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/03/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật nuôi con nuôi.

### **IV. Lĩnh vực bồi thường nhà nước**

1. Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2017.
2. Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước./.

**XV. CHUYÊN NGÀNH GIAO THÔNG**  
**(Mã chuyên ngành: GT)**



1. Luật Giao thông đường bộ số: 23/2008/QH12.
2. Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11; Luật số 48/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa.
3. Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ và Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
4. Nghị định số 33/2019/NĐ-CP ngày 23/4/2019 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
5. Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.
6. Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ Giao thông vận tải: Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
7. Thông tư số 15/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý đường thủy nội địa./.

## **XVI. CHUYÊN NGÀNH LAO ĐỘNG (Mã chuyên ngành: LĐ)**

1. Luật Việc làm số 38/2013/QH13.
  2. Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.
  3. Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.
  4. Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp.
  5. Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BLĐTBXH-BNV ngày 02/10/2015 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh./
-